

Số: **29/2022/QĐCNTTLH**

*Hàm Yên, ngày 05 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phúc Minh T và chị Vũ Thị Thu H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phúc Minh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Phúc Minh T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh T.

Người bị kiện: Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn 1 L, xã T, huyện H, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phúc Minh T và chị Vũ Thị Thu H

Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2017 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh T cấp ngày 25/4/2017 cho chị Vũ Thị Thu H và anh Phúc Minh T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Phúc Thị Hà M, sinh ngày 03/02/2017 cho anh Phúc Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Vũ Thị Thu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phúc Thị Hà M cho đến khi đủ 18 tuổi với mức

cấp dưỡng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng, kể từ tháng 5 năm 2022 trở đi. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng (mỗi tháng nộp một lần). Chị Vũ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi anh Phúc Minh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Vũ Thị Thu H chậm nộp thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã T (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Ma Thị Tuyết Mai**